

Bản án số: 86/2021/HSST.
Ngày: 21/12/2021.

**NHA DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHA DA HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Việt Chương**.

Các Hội thẩm nhA dA:

1. Ông **Nguyễn Văn Hòa**. Cán bộ phòng giáo dục huyện Cái Bè.
2. Ông **Huỳnh Văn Minh**. Giáo viên trường tiểu học A, thị trấn Cái Bè, huyện Cái Bè.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Trường An**- Thư ký Tòa án nhA dA huyện Cái Bè.

- Đại diện Viện kiểm sát nhA dA huyện Cái Bè tham gia phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Diệu H** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21/12/2021 tại Trụ sở Tòa án nhA dA huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2021/TLST- HS ngày 09/4/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2021/QĐXXST- HS, ngày 27/5/2021 và thông báo về việc mở lại phiên tòa ngày 30/11/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 27/8/2003, tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá: 06/12; dA tộc : kinh; giới T: nam; tôn giáo: không; quốc tịch : Việt Nam; con ông Phạm Hoàng D sinh năm 1979 và bà Nguyễn Thị Diễm TH, sinh năm 1982; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/12/2020 cho đến nay. (có mặt).

Đại diện theo pháp luật:

1/ Ông **Phạm Hoàng D** sinh năm 1979. (vắng mặt).

2/ Bà **Nguyễn Thị Diễm TH**, sinh năm 1982. (có mặt).

Cùng cư trú: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T là Luật sư **Lê Hoàng A** - Văn phòng luật sư Hoàng A thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tiền Giang. (có mặt).

Bị hại: Anh **Phan Quốc D**, sinh năm: 1996. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.(có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người làm chứng:

1/ Anh **Lâm Minh Đ**, sinh ngày 07/8/2003. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.(có mặt).

Đại diện theo pháp luật:

- Ông **Lâm Văn H**, sinh năm 1972. (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bà **Nguyễn Thị Kim NG**, sinh năm 1982. (có mặt).

Cùng cư trú: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

2/ Anh **Nguyễn Thanh S**, sinh năm 1990. Nơi cư trú : ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Văn T bị Viện kiểm sát nhA dA huyện Cái Bè truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 05/4/2020, bị cáo Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, biển số 63B1-096.78 chở Lâm Minh Đ, sinh năm 2003 (bạn của T) thường trú ấp X, xã Y, huyện Cái Bè đi từ cầu Mỹ Thuận về nhà của Đ tại ấp X, xã Y. Khi đến khu vực trường THCS Y thuộc ấp X, xã Y, bị cáo T cho rằng anh Phan Quốc D điều khiển xe mô tô chặn đầu xe của bị cáo đang đi nên bị cáo và anh D xảy ra cự cãi và xô xát nhau bằng tay nhưng không bị thương tích, sau đó cả ba đi về nhà.

Đến khoảng 00 giờ 10 phút ngày 06/4/2020, tại nhà của Đ, bị cáo T nghe Nguyễn Thanh Tú (bạn của T), sinh năm 1999, thường trú ấp X, xã Y, nói việc anh D cùng 02 người thanh niên (không rõ họ tên và địa chỉ) tìm bị cáo T, lập tức bị cáo T lấy 01 con dao tự chế dài khoảng 70 cm, cán màu trắng, lưỡi bằng kim loại (bị cáo T mua của người đàn ông bán ngoài đường không rõ họ tên và địa chỉ) để tìm anh D. Bị cáo T một tay cầm dao tự chế, một tay điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream, biển số 66H7-4145 đến nhà của anh D tại ấp X, xã Y, thấy vậy Đ điều khiển xe 63B1-096.78 chạy theo để ngăn cản bị cáo T. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 06/4/2020, bị cáo T thấy anh D ngồi trên lang cang cặp quốc lộ 1 (trước nhà anh D) đang nói chuyện với anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1990 (cậu ruột bị cáo T) nên bị cáo T bỏ xe và chạy bộ rượt đuổi anh D. Anh D bỏ chạy một đoạn khoảng 300m vào khu vực vườn cây của ông Nguyễn Văn Dũng, sinh năm 1967 thuộc ấp X, xã Y, anh D nhảy qua hàng rào bằng tôn, lúc này chA trái anh D vướng vào hàng rào nên té ngã nằm dưới đất, tư thế nằm sấp vướng chA trái lên hàng rào, bị cáo T tay phải cầm dao tự chế chém vào cổ chA trái của anh D; anh D bỏ chạy bị cáo T cầm dao chém vào đùi trái của anh D; khi anh D chạy khoảng 05m thì bị ngã xuống mương nước với tư thế ngã ngửa, anh D dùng chA trái đập bị cáo T, bị cáo T tiếp tục dùng dao tự chế chém nhiều cái vào mắt cá trái đến lòng bàn chA trái thì Đ chạy đến can ngăn. Anh D bị thương được chuyển đến cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa thành phố Vĩnh Long – tỉnh Vĩnh Long, đến ngày 10/4/2020 xuất viện. Ngày 19/4/2020, anh D có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo T. Quá trình xác minh, bị cáo T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.(Bút lục số 74 - 83; 99 - 111).

Theo giấy chứng nhận thương tích số 15/CN-KHTH ngày 20/4/2020 của Bệnh viện Đa khoa Vĩnh Long thì anh Phan Quốc D có những thương tích như sau: vết thương cổ chA (T) # 4cm bờ sắc gọn chảy máu; vết thương lòng bàn chA (T) # 8cm chảy máu, nhiều dị vật; vết thương đùi (T) # 5 cm; Gãy xương mác (T).(Bút lục số 04).

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 222/2020/TgT ngày 26/5/2020 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Tiền Giang thì tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của anh Phan Quốc D là 25%.(Bút lục số

43 - 46).

Vật chứng thu giữ: 01 dao tự chế dài 70 cm, cán màu trắng dài 10 cm, lưỡi dao bề rộng 10cm, mũi nhọn.(Bút lục số 02).

Đối với xe mô tô hiệu Dream, biển số 66H7-4145 là của bà Nguyễn Thị Kim NG (mẹ ruột Đ), sinh năm 1983, việc T sử dụng xe mô tô làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội bà NG không biết nên Cơ quan điều tra không thu giữ xe mô tô trên.

Đối với Lâm Minh Đ quá trình điều tra xác định Đ không phải là đồng phạm nên Cơ quan điều tra không đặt ra để xem xét.(Bút lục số 96 - 98).

Về trách nhiệm dA sự: Anh Phan Quốc D yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn T bồi thường số tiền 20.000.000 đồng. Ngày 07/7/2020, bị cáo T đã bồi thường số tiền 20.000.000 đồng, anh D đã làm đơn bãi nại và xin rút yêu cầu xử lý hình sự.(Bút lục số 120-122).

Tại bản cáo trạng số 33/CT- VKSCB ngày 09/4/2021 của Viện kiểm sát nhA dA huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “ Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự.

Theo quy định tại điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

“2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.”

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bồi thường thiệt hại cho người bị hại và người bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, khi bị cáo phạm tội là người chưa thành niên có nhA thức kém nên bị cáo T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b,s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích” và đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134 , điểm b,s khoản 1, 2 điều 51, điều 90, điều 91, điều 98 và điều 101 Bộ luật Hình sự. Tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù, về tội “ cố ý gây thương tích”.

Vật chứng: Áp dụng điều 46, điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự :

Đối với 01 dao tự chế dài 70 cm, cán màu trắng dài 10 cm, lưỡi dao bề rộng 10cm, mũi nhọn là hung khí gây án không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dA sự: Anh Phan Quốc D đã nhận đủ số tiền bồi thường và không yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp nên không đặt ra xem xét.

Luật Sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T phát biểu và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét : về tội danh và mức hình phạt X nhất với bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa nhưng xét thấy bị cáo là người chưa thành niên, có nhận thức kém

,thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bồi thường thiệt hại cho người bị hại và người bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thấp nhất như Viện kiểm sát đề nghị.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]- Về thủ tục tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Cái Bè, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhA dA huyện Cái Bè và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục của bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2]- Về nội dung:

Tại phiên tòa hôm nay lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng với bản cáo trạng số 33/CT- VKSCB ngày 09/4/2021 của Viện kiểm sát nhA dA huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo là khoảng 00 giờ 30 phút ngày 06/4/2020, tại khu vực vườn cây của ông Nguyễn Văn Dũng thuộc ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, bị cáo Nguyễn Văn T đã dùng dao tự chế là hung khí nguy hiểm chém nhiều cái trúng vào đùi bên trái, cổ chA và lòng bàn chA trái của anh Phan Quốc D gây thương tích.

Theo giấy chứng nhận thương tích số 15/CN-KHTH ngày 20/4/2020 của Bệnh viện Đa khoa Vĩnh Long thì anh Phan Quốc D có những thương tích như sau: vết thương cổ chA (T) # 4cm bờ sắc gọn chảy máu; vết thương lòng bàn chA (T) # 8cm chảy máu, nhiều dị vật; vết thương đùi (T) # 5 cm; Gãy xương mác (T).

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 222/2020/TgT ngày 26/5/2020 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Tiền Giang thì tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của anh Phan Quốc D là 25%. Nên có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “ Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của công dA được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa phương. Bị cáo là người chưa thành niên nhưng thể hiện bản chất hung hãn, xem thường pháp luật. Bị cáo đã dùng dao tự chế là loại hung khí nguy hiểm để xâm hại đến sức khỏe và T mạng của anh D. Hơn nữa giữa bị cáo và bị hại cũng không có mâu thuẫn gì lớn, nên cần xử lý bị cáo một mức hình phạt thật nghiêm khắc để giáo dục bị cáo trở thành người tốt, biết tôn trọng pháp luật đồng thời cũng nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[3]- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy các bị cáo thành khẩn

khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường toàn bộ thiệt hại, người bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, có nhận thức kém nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]-Vật chứng: Đối với 01 dao tự chế dài 70 cm, cán màu trắng dài 10 cm, lưỡi dao bề rộng 10cm, mũi nhọn mà bị cáo T sử dụng gây thương tích cho anh D là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6]- Về trách nhiệm dA sự : Bị cáo Nguyễn Văn T đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho anh D với số tiền là 20.000.000 đồng, anh D đã nhận đủ và không yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7]- Xét thấy lời trình bày của luật sư bào chữa cho bị cáo về tội danh và mức hình phạt là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8]- Xét thấy lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà về tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về trách nhiệm dA sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9]- Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

1- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “ Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng: điểm đ khoản 2 điều 134, điểm b,s khoản 1,2 điều 51, điều 90, điều 91, điều 98 và điều 101 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 02(hai) năm tù, về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời gian chấp hành hình phạt tù được T từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

2- Vật chứng: Áp dụng điều 46, điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự :

Tịch thu tiêu hủy 01 dao tự chế dài 70 cm, cán màu trắng dài 10 cm, lưỡi dao bề rộng 10cm, mũi nhọn.

Vật chứng nêu trên được lưu giữ tại kho của Chi cục Thi hành án dA sự huyện Cái Bè. Theo quyết định chuyển vật chứng số 23/QĐ- VKSCB ngày 09/4/2021 của Viện kiểm sát nhA dA huyện Cái Bè và biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/4/2021 của Chi cục thi hành án dA sự huyện Cái Bè. Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật.

3- Án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4- Bị cáo Nguyễn Văn T, đại diện bị cáo là bà Nguyễn Thị Diễm TH, luật sư Lê Hoàng A được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại anh Phan Quốc D và ông Phạm Hoàng D được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày T từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND.tỉnh Tiền Giang;
- VKSND.tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS.H Cái Bè ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

Trương Việt Chương

